

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2022, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2022/TLST – DS, ngày 05 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH mua bán nợ G;

Địa chỉ: Tầng 1, 2 Tòa nhà PVL Linh Tây T, số 5, đường D1, phường Linh T, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Huyền TR; chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Công ty luật TNHH MTV S;

Địa chỉ: 89 Hồ Tích Phi, phường Hòa X, quận Cẩm L, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty luật TNHH MTV SUNLAW: Chị Phan Thị Minh TH; sinh năm: 1989; địa chỉ: 60, đường A K, phường Trần Hưng Đ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum – nhân viên Công ty luật TNHH MTV S.

- *Bị đơn:* Bà Y; sinh năm: 1965;

Địa chỉ: Thôn 9, xã Đắk La, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền phải thanh toán:** Bà Y Th phải trả nợ cho Công ty TNHH mua bán nợ G yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Y Th phải trả nợ cho Công ty TNHH mua bán nợ G số tiền là **25.000.000 đồng** (Hai mươi lăm triệu đồng). Thời hạn trả nợ ngày 15/8/2022.

Đến hạn trả nợ theo thoả thuận mà bà Y Th không trả số tiền nêu trên mà Công

ty TNHH mua bán nợ G có đơn yêu cầu thi hành án thì bà Y Th còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền theo quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 3; Điều 6; Điều 18; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Do hòa giải thành nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định của số tiền phải thanh toán, tính được là 625.000 đồng (*Sáu trăm hai mươi ngàn đồng*). Số tiền này bà Y Th thỏa thuận nhận chịu toàn bộ.

Công ty TNHH mua bán nợ G không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty TNHH mua bán nợ G số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là **1.013.965 đồng** (*Một triệu không trăm mười ba ngàn chín trăm sáu mươi lăm đồng*) theo biên lai số: AA/2021/0001679 ngày 05/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự: Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- Tòa án tỉnh Kon Tum;
- Viện kiểm sát huyện Đắk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đắk Hà;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Trọng Hàn